

Ngày 31/12/2025	38,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.7%	-5.9%	24.1%

	2025	
ROE	32.2%	+/- YoY ▼ 3.1%

	Q4/25		
DT thuần	237	QoQ ▲ 8.00 ▲ 3.4%	YoY ▲ 43.0 ▲ 22.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	875	YoY ▲ 143 ▲ 19.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	31.2	QoQ ▼ 4.40 ▼ 12.4%	YoY ▲ 3.20 ▲ 11.4%
	tỷ VNĐ		

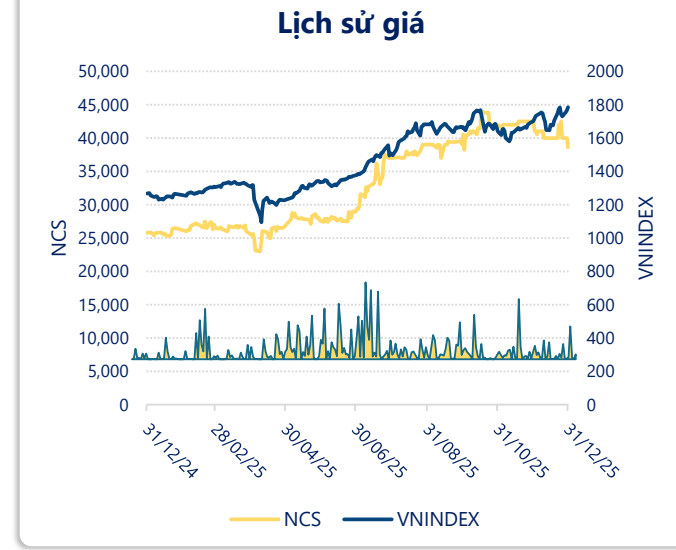
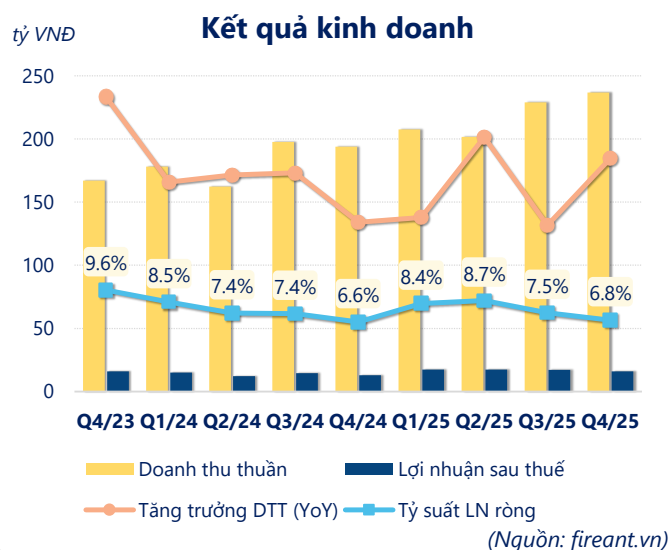
	2025	
LN gộp	135	YoY ▲ 18.0 ▲ 15.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	20.9	QoQ ▼ 1.40 ▼ 6.3%	YoY ▲ 3.20 ▲ 18.0%
	tỷ VNĐ		

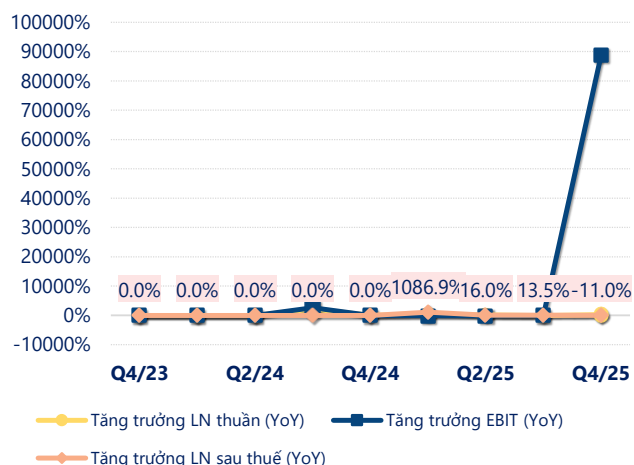
	2025	
LN thuần	85.8	YoY ▲ 18.4 ▲ 27.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	16.1	QoQ ▼ 1.00 ▼ 5.9%	YoY ▲ 3.30 ▲ 25.7%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	68.1	YoY ▲ 13.3 ▲ 24.3%
	tỷ VNĐ	

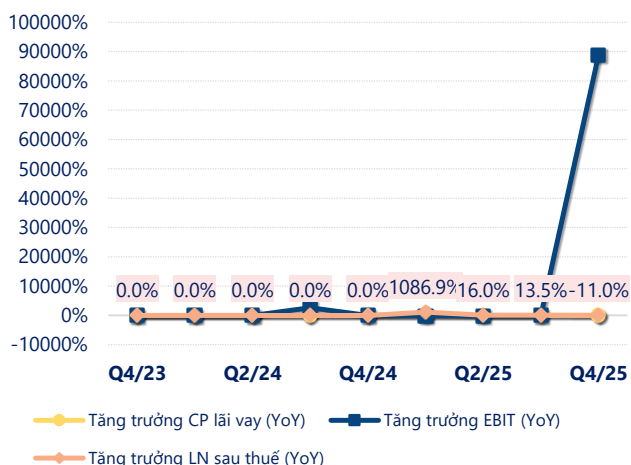


Tăng trưởng lợi nhuận



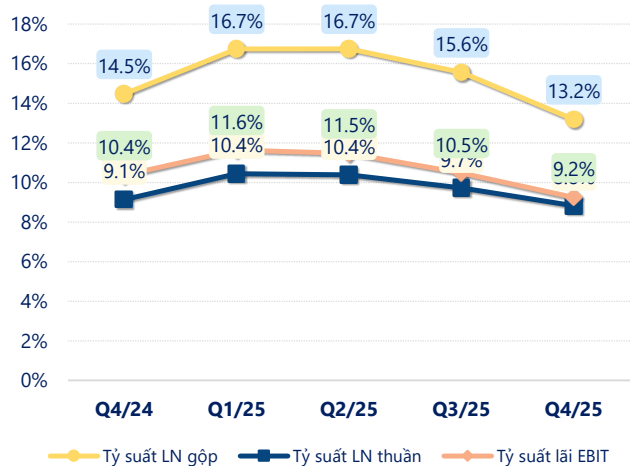
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



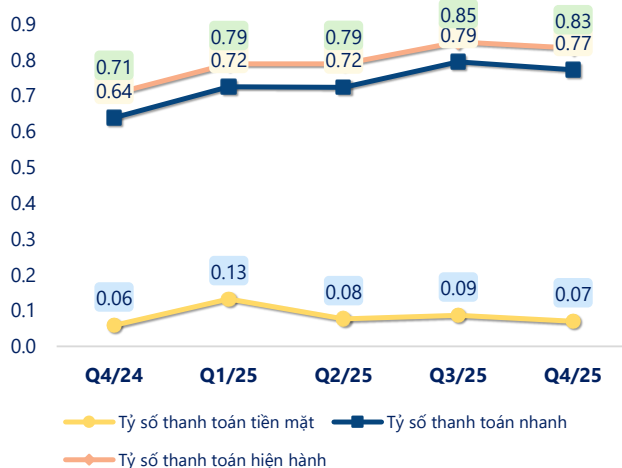
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



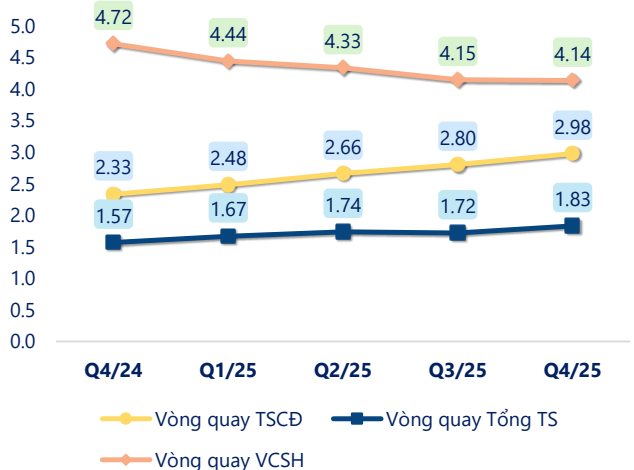
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



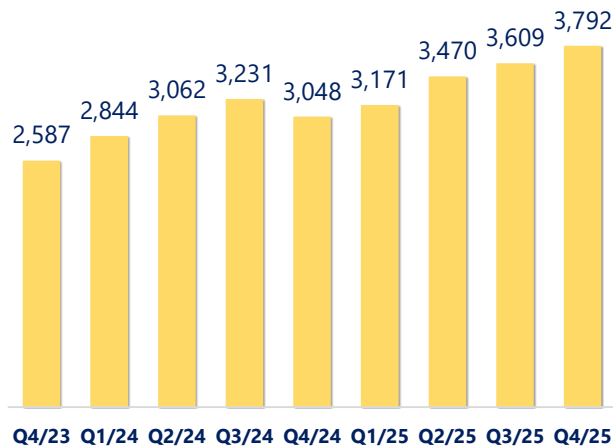
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	237	194	22.0%	875	732	19.5%
Giá vốn hàng bán	205	166	23.8%	739	615	20.2%
Lợi nhuận gộp	31.2	28.0	11.4%	135	117	15.7%
Doanh thu HĐTC	2.58	1.81	42.5%	5.95	2.80	113%
Chi phí TC	1.60	2.48	-35.6%	8.13	12.4	-34.2%
Chi phí lãi vay	1.42	2.35	-39.5%	7.70	12.1	-36.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.59	3.22	11.4%	15.6	13.9	12.7%
Chi phí QLDN	7.71	6.44	19.8%	31.8	26.1	21.8%
LN thuần từ HĐKD	20.9	17.7	18.0%	85.8	67.4	27.2%
Lợi nhuận khác	-0.43	0.03	-1523%	-0.36	0.17	-309%
LN trước thuế	20.5	17.7	15.6%	85.4	67.6	26.3%
Lợi nhuận sau thuế	16.1	12.8	25.7%	68.1	54.8	24.3%
LNST của CĐ cty mẹ	16.1	12.8	25.7%	68.1	54.8	24.3%

(Nguồn: fireant.vn)

